

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 67, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2023/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Chị Nguyễn Kim N, sinh năm: 1994;

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: số M, Nam K, phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

2. Ông Trần Văn H năm: 1972;

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: A Forest C Dr. L, TX G, Hoa Kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, biên bản thể hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và chị Nguyễn Kim N yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: ông Trần Văn H và chị Nguyễn Kim N thỏa thuận, chị N nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và chị Nguyễn Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Văn H và Chị Nguyễn Kim N xác nhận không có, nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Kim N tự nguyện nộp 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà chị N đã nộp theo biên lai thu số 0000467 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- UBND thành phố M, Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Long